



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG  
RANGDONG LIGHT SOURCE & VACUUM FLASK JOINT STOCK COMPANY  
PHÒNG THỬ NGHIỆM VILAS 126

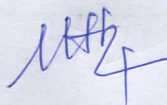
Add: 87-89, Hadingh Str - Thanh Xuan Dist - Hanoi - Vietnam  
Tel: (84.24) 38584310 - 38584165 Fax: (84.24) 38585038  
Email: ralaco@rangdong.com.vn Website: rangdongvn.com

Số/No.: 21.08.02 / TN - 09

Trang/Page: 1 / 2

- Tên mẫu thử: Đèn LED chiếu sáng đường CSD02 100W 4000K  
Name of sample
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG  
Customer Địa chỉ: 87-89 Phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân,  
TP Hà Nội
- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG  
Manufacturer
- Số lượng mẫu: 01 cái  
Quantity of samples
- Ký hiệu: CSD02 100W  
Model
- Mã số mẫu: 21.08.02.09  
Code of sample
- Ngày nhận mẫu: 02/08/2021  
Date of reception
- Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7722 -1:2017/ IEC 60598-1:2014  
Standard applies TCVN 7722 -2-3:2007/ IEC 60598-2-3:2003  
TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014
- Kết quả: Xem trang 02/ 02  
Result

Thử nghiệm viên/Tester  
(Họ tên và chữ ký/name and signature)

  
Nguyễn Minh Thư

Hanoi, Date of 10/ 08/ 2021  
KT. Trưởng PTN/ Head of Lab.

(Họ tên và chữ ký/name and signature)

  
VILAS 126  
Kim Tuấn Anh

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng mang tới/ This result of testing is only for sample brought in the by customer
- Không được sao chép một phần kết quả nếu không được sự đồng ý của Công ty/ Copying of part of this result is prohibited without agreement by the company.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo khai báo của khách hàng./ Name of sample and name of customer is written according to the declaration of the customer

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM****Test Results**

TT/ No	Tên chỉ tiêu Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test method	Yêu cầu Requirement	Kết quả Result
1	Ghi nhãn		TCVN 7722 -1:2017/ IEC 60598-1:2014	Rõ ràng, đủ độ bền	Đạt
2	Thử nóng ẩm trong 48 giờ ở nhiệt độ (20 ÷ 30)°C, độ ẩm tương đối (91 ÷ 95) %RH		TCVN 7722 -2-3:2007/ IEC 60598-2-3:2003		
2.1	Điện trở cách điện	MΩ	TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014	≥ 2	> 200
2.2	Thử nghiệm độ bền điện áp 1440 V/1 phút, tần số 50 Hz			Không bị phóng điện bề mặt, đánh thủng	Đạt
3	Thông số điện, quang khi cấp điện áp nguồn 220V/50Hz				
3.1	Công suất	W		≤ 100 + 10%	98,1
3.2	Dòng điện	mA		--	454,5
3.3	Hệ số công suất			≥ 0,95 – 0,05	0,98
3.4	Quang thông	lm		≥ 11 000 – 10%	11 398
3.5	Hiệu suất phát sáng	lm/W		≥ 110 – 20%	116,2
3.6	Nhiệt độ màu tương quan (CCT)	K		--	3 980
3.7	Hệ số thể hiện màu (CRI)			≥ 80 - 3	81,1
4	Thử nghiệm cấp bảo vệ vỏ ngoài (mã IP)			IP66	Đạt
5	Thử nghiệm chịu va đập cơ học IK08			Không hư hỏng	Đạt
6	Thử nghiệm chịu xung sét 10 kV			Không hư hỏng	Đạt